

Số: 40/2023/QĐST-DS

C, ngày 16 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08/8/2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 176/2023/TLST-DS ngày 21/6/2023 về tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Phan Văn V**; sinh năm: 1963. Địa chỉ: ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh Hậu Giang. Đại diện ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H; sinh năm: 1979; bà Đỗ Thu Q; sinh năm: 1999. Địa chỉ: 8B đường Q, Khu dân cư N, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ (Văn bản ủy quyền ngày 24/4/2023).

Bị đơn: Ông **Hứa Công H**; sinh năm: 1975. Địa chỉ: A4-21 đường S, Khu dân cư A, Khu vực H, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ngày 15/9/2023, ông Hứa Công H phải trả cho ông Phan Văn V số tiền nợ còn thiếu, tổng cộng là 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ khi ông Phan Văn V có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thanh toán tất nợ, ông Hứa Công H còn phải chịu tiền lãi chậm trả, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả trong giai đoạn thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.2 Sau khi ông Hứa Công H thanh toán tất nợ, ông Phan Văn V phải trả lại

cho ông Hứa Công H bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00857 ngày 22/5/2006 do ông Hứa Công H đứng tên.

2.3 Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Hứa Công H chịu án phí 3.750.000đ (Ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

Nguyên đơn là người cao tuổi, thuộc trường hợp được miễn nộp tạm ứng án phí, án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ (để báo cáo);
- VKSND Q. C (để kiểm tra);
- Chi cục T.H.A DS Q. C;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu HS – QĐ.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thùy Trang